

Số: **35** /HD-ĐCT

Hà Nội, ngày 08 tháng 8 năm 2025

HƯỚNG DẪN

Công tác chuẩn bị tổ chức Đại hội đại biểu phụ nữ cấp tỉnh, cấp xã nhiệm kỳ 2025 - 2030 tiến tới Đại hội đại biểu Phụ nữ toàn quốc lần thứ XIV, nhiệm kỳ 2026 - 2031

Thực hiện Chỉ thị số 45-CT/TW ngày 14/4/2025 của Bộ Chính trị về đại hội đảng bộ các cấp tiến tới Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng; Chỉ thị số 48-CT/TW ngày 24/6/2025 của Ban Bí thư về lãnh đạo Đại hội đại biểu Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội các cấp tiến tới Đại hội đại biểu toàn quốc Mặt trận Tổ quốc Việt Nam nhiệm kỳ 2026 - 2031; Hướng dẫn số 31-HD/BTCTW ngày 23/4/2025 của Ban Tổ chức Trung ương về việc thành lập tổ chức đảng tương ứng các đơn vị hành chính ở địa phương và sắp xếp tổ chức bộ máy cơ quan Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, đoàn thể cấp tỉnh, cấp xã; Hướng dẫn số 03/HĐ-MTTW-BTT ngày 28/7/2025 của Ban Thường trực Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam hướng dẫn tổ chức Đại hội đại biểu Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp tỉnh, cấp xã nhiệm kỳ 2025-2030; căn cứ Điều lệ Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam, Đoàn Chủ tịch Trung ương Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam hướng dẫn công tác chuẩn bị tổ chức Đại hội đại biểu phụ nữ cấp tỉnh, cấp xã nhiệm kỳ 2025 - 2030 tiến tới Đại hội đại biểu Phụ nữ toàn quốc lần thứ XIV, nhiệm kỳ 2026 - 2031 như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Đại hội đại biểu phụ nữ các cấp tiến tới Đại hội đại biểu Phụ nữ toàn quốc lần thứ XIV, nhiệm kỳ 2026 - 2031 là sự kiện chính trị quan trọng đối với Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam và các tầng lớp phụ nữ cả nước nhằm tăng cường đoàn kết, phát huy dân chủ, mở rộng tính liên hiệp, khơi dậy tiềm năng, sức sáng tạo, trí tuệ của các tầng lớp phụ nữ trong bối cảnh sắp xếp tổ chức, tinh gọn bộ máy nâng cao hiệu lực, hiệu năng, hiệu quả công việc, góp phần xây dựng đất nước phồn vinh, phát triển, sẵn sàng cùng đất nước bước vào kỷ nguyên mới, kỷ nguyên vươn mình của dân tộc.

- Đại hội thực hiện đổi mới mạnh mẽ nội dung, phương thức hoạt động của tổ chức Hội hướng đến mục tiêu tinh gọn bộ máy, nâng cao hiệu năng, hiệu lực,

hiệu quả hoạt động; thực hiện “gần dân, sát dân”, chăm lo bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của hội viên, phụ nữ; chủ động tham gia xây dựng Đảng, chính quyền trong sạch, vững mạnh.

- Đại hội nhằm tổng kết, đánh giá tình hình công tác Hội và phong trào phụ nữ trong nhiệm kỳ qua, rút ra bài học kinh nghiệm và đề ra phương hướng, nhiệm vụ, giải pháp trong nhiệm kỳ 2025 - 2030 đáp ứng yêu cầu lãnh đạo, phát triển công tác Hội và phong trào phụ nữ.

2. Yêu cầu

- Công tác chuẩn bị, tổ chức Đại hội đại biểu Phụ nữ các cấp tiến tới Đại hội đại biểu Phụ nữ toàn quốc lần thứ XIV đảm bảo sự lãnh đạo, chỉ đạo trực tiếp, toàn diện của các cấp ủy đảng, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, sự phối hợp, tạo điều kiện của các cấp chính quyền, các đơn vị có liên quan.

- Tập trung nghiên cứu nâng cao chất lượng văn kiện trình Đại hội, gắn kết chặt chẽ với việc thực hiện chủ trương, nghị quyết của Ban Chấp hành Trung ương Đảng và các văn bản của Đảng ủy Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị-xã hội Trung ương bám sát tình hình thực tiễn của địa phương. Báo cáo chính trị phải ngắn gọn, dễ hiểu, có thể thực hiện ngay. Tổ chức thảo luận kỹ lưỡng, sâu sắc, hiệu quả các nội dung, nhiệm vụ và chỉ tiêu được nêu trong dự thảo văn kiện, báo cáo chính trị.

- Đại hội phải phát huy được sức mạnh đoàn kết, dân chủ, trí tuệ của các tầng lớp phụ nữ; công tác tổ chức đảm bảo trang trọng, thiết thực, hiệu quả, tiết kiệm; công tác nhân sự, đảm bảo quy trình chặt chẽ, dân chủ, minh bạch, đúng tiến độ, đúng quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước và Điều lệ Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam.

II. NỘI DUNG ĐẠI HỘI

1. Đại hội đại biểu phụ nữ cấp xã và cấp tỉnh ở những địa bàn không hợp nhất, sáp nhập tiến hành đại hội với 4 nội dung:

1.1. Đánh giá phong trào phụ nữ; tổng kết việc thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu phụ nữ nhiệm kỳ 2021-2025 và xác định phương hướng, nhiệm vụ nhiệm kỳ 2025 - 2030; Kiểm điểm sự lãnh đạo, chỉ đạo của Ban Chấp hành;

1.2. Thảo luận, đóng góp ý kiến vào dự thảo các văn kiện Đại hội đại biểu phụ nữ cấp trên trực tiếp; dự thảo văn kiện Đại hội đại biểu phụ nữ toàn quốc lần thứ XIV và đề xuất nội dung sửa đổi, bổ sung Điều lệ Hội;

1.3. Quyết định số lượng, cơ cấu nhân sự và bầu Ban Chấp hành;

1.4. Bầu đại biểu dự Đại hội cấp trên trực tiếp.

2. Đại hội đại biểu phụ nữ cấp xã và cấp tỉnh ở những địa bàn hợp nhất, sáp nhập tiến hành đại hội với 2 nội dung:

2.1. Đánh giá phong trào phụ nữ; tổng kết việc thực hiện Nghị quyết Đại hội nhiệm kỳ 2021-2025 trên cơ sở nội dung nghị quyết đại hội của các đơn vị trước khi hợp nhất, sáp nhập; xác định phương hướng, nhiệm vụ nhiệm kỳ 2025 - 2030; Kiểm điểm sự lãnh đạo, chỉ đạo của Ban Chấp hành;

2.2. Thảo luận, đóng góp ý kiến vào dự thảo các văn kiện Đại hội đại biểu phụ nữ cấp trên trực tiếp; dự thảo văn kiện Đại hội đại biểu Phụ nữ toàn quốc lần thứ XIV và đề xuất nội dung sửa đổi, bổ sung Điều lệ Hội.

Không thực hiện bầu Ban Chấp hành và đoàn đại biểu dự đại hội cấp trên. Sau khi thực hiện quy trình công tác nhân sự, Đoàn Chủ tịch/Ban Thường vụ Hội Liên hiệp Phụ nữ cấp trên trực tiếp chỉ định Ban Chấp hành, Ban Thường vụ, Chủ tịch, Phó Chủ tịch Hội Liên hiệp Phụ nữ, Chủ nhiệm, Phó Chủ nhiệm, Ủy viên Ủy ban kiểm tra nhiệm kỳ khóa mới và phân bổ số lượng, chỉ định đại biểu dự Đại hội đại biểu phụ nữ cấp trên.

III. CÔNG TÁC CHUẨN BỊ ĐẠI HỘI

1. Xây dựng dự thảo các văn kiện Đại hội

1.1. Báo cáo chính trị của Ban Chấp hành: Báo cáo chính trị tại Đại hội đại biểu phụ nữ các cấp là báo cáo trung tâm, được xây dựng trên cơ sở tổng hợp ý kiến rộng rãi từ các cấp Hội, hội viên và phụ nữ. Nội dung báo cáo đánh giá toàn diện, khách quan, trung thực tình hình, kết quả đạt được, chỉ rõ ưu điểm, những hạn chế, nguyên nhân và bài học kinh nghiệm từ thực tiễn triển khai của tổ chức Hội. Đồng thời xác định rõ phương hướng, mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp cụ thể mang tính hành động, thiết thực, phù hợp, khoa học và khả thi cho nhiệm kỳ tiếp theo, tập trung vào các giải pháp phát huy vai trò của tổ chức Hội trong vận động xã hội thực hiện bình đẳng giới, xây dựng gia đình hạnh phúc, tích cực tham gia vào các lĩnh vực y tế, giáo dục, quốc phòng an ninh phát triển khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số, chuyển đổi xanh, vận hành bộ máy hoạt động theo hướng tinh, gọn, mạnh, hiệu năng, hiệu lực, hiệu quả.

Đối với các địa bàn hợp nhất, sáp nhập, báo cáo chính trị phải được tổng hợp đầy đủ, toàn diện kết quả thực hiện Nghị quyết của các địa bàn trước khi hợp nhất, sáp nhập.

1.2. Báo cáo kiểm điểm của Ban Chấp hành: Nêu cao tinh thần tự phê bình và phê bình nghiêm túc; đánh giá thẳng thắn, khách quan, toàn diện, trách nhiệm, cầu thị về kết quả công tác lãnh đạo, chỉ đạo việc thực hiện Nghị quyết trong nhiệm kỳ; chỉ rõ hạn chế, tồn tại, nguyên nhân (chủ quan, khách quan), rút ra bài học kinh nghiệm.

1.3. Chương trình hành động của nhiệm kỳ

Xây dựng theo hướng cụ thể hóa phương hướng, mục tiêu, nhiệm vụ của cấp Hội, tập trung khắc phục những yếu kém, tồn tại đã chỉ ra trong nhiệm kỳ qua; xác định cụ thể nội dung, nhiệm vụ trọng tâm nhiệm kỳ mới và giải pháp, nguồn lực tổ chức thực hiện; xác định rõ trách nhiệm và lộ trình yêu cầu cần đạt được; sơ, tổng kết đảm bảo thực hiện thành công chương trình đề ra.

1.4. Các tham luận tại Đại hội

Lựa chọn nội dung gồm những vấn đề có tính đại diện cho các mảng, lĩnh vực, vùng miền, các tầng lớp phụ nữ, cách làm hay, sáng tạo, các giải pháp đề xuất cụ thể, khả thi để thực hiện tốt hơn vai trò, trách nhiệm trong nhiệm kỳ tới. Khuyến khích các tham luận ứng dụng công nghệ thông tin, minh họa hình ảnh trong việc trình bày. Mỗi tham luận trình bày không quá 7 phút để có nhiều ý kiến được tham luận tại đại hội.

1.5. Việc xây dựng, đóng góp ý kiến vào văn kiện Đại hội

Quá trình xây dựng dự thảo văn kiện đại hội lấy ý kiến rộng rãi trong cán bộ Hội, hội viên, phụ nữ, các đồng chí nguyên là lãnh đạo Hội, các chuyên gia, cộng tác viên của Hội; việc thảo luận tổ chức trước Đại hội bằng hình thức trực tiếp hoặc gián tiếp thông qua văn bản, buổi sinh hoạt...; có hình thức phù hợp, thiết thực, đảm bảo chất lượng và có kế hoạch tuyên truyền về dự thảo văn kiện đại hội trên Cổng thông tin điện tử hoặc trang thông tin điện tử của các cấp Hội để cán bộ Hội, hội viên, các tầng lớp phụ nữ tham gia đóng góp ý kiến và được tổng hợp đầy đủ, nghiêm túc.

1.6. Về sửa đổi, bổ sung Điều lệ Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam

Việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ Hội phù hợp chủ trương, nghị quyết của Đảng, quy định của Hiến pháp, của Mặt trận Tổ quốc, sự đổi mới trong sắp xếp các đơn vị hành chính, tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp, yêu cầu nhiệm vụ của công tác Hội và phong trào phụ nữ nhiệm kỳ tới; được tổ chức thảo luận, lấy ý kiến rộng rãi trong các tầng lớp phụ nữ thông qua đại hội đại biểu phụ nữ các cấp và trên các phương tiện truyền thông đại chúng và của Hội; trên cơ sở đó kiến nghị Đại hội đại biểu Phụ nữ toàn quốc xem xét, quyết định phù hợp với thực tiễn và nhiệm vụ chính trị hiện nay.

1.7. Chương trình Đại hội

Chương trình Đại hội do Ban Chấp hành cấp triệu tập đại hội dự kiến phù hợp với tình hình thực tiễn; thời gian không quá 1,5 ngày đối với Đại hội đại biểu phụ nữ cấp xã và không quá 02 ngày đối với Đại hội đại biểu phụ nữ cấp tỉnh. Có thể tham khảo các nội dung chính gồm:

(1) Phiên trừ bị:

- Bầu Đoàn Chủ tịch, Đoàn Thư ký, Ban Thẩm tra tư cách đại biểu (nếu là đại hội đại biểu).
- Thông qua nội quy, quy chế, chương trình Đại hội.
- Quán triệt Quy chế bầu cử trong hệ thống Hội (đối với nơi không thực hiện hợp nhất, sáp nhập).

(2) Phiên chính thức:

- Chào cờ (Quốc ca)
- Tuyên bố lý do, giới thiệu đại biểu.
- Báo cáo kết quả phiên trừ bị và mời Đoàn Chủ tịch, Đoàn Thư ký lên làm việc.
- Khai mạc Đại hội.
- Trình bày Báo cáo thẩm tra tư cách đại biểu.
- Trình bày Báo cáo chính trị (tóm tắt).
- Trình bày Báo cáo kiểm điểm của Ban Chấp hành.
- Trình bày Báo cáo tổng hợp ý kiến văn kiện Đại hội cấp trên.
- Tham luận/thảo luận, đóng góp ý kiến vào các văn kiện.
- Lãnh đạo cấp ủy và Hội cấp trên phát biểu.
- Công tác nhân sự, bầu cử:
 - + *Đối với những nơi thực hiện hợp nhất, sáp nhập:* Đoàn Chủ tịch công bố quyết định của Hội Liên hiệp Phụ nữ cấp trên trực tiếp chỉ định Ban Chấp hành, Ban Thường vụ, Chủ tịch, Phó Chủ tịch Hội Liên hiệp Phụ nữ, Chủ nhiệm, Phó Chủ nhiệm, Ủy viên Ủy ban kiểm tra khóa mới (nếu có) và phân bổ số lượng, chỉ định đại biểu dự Đại hội đại biểu phụ nữ cấp trên.

+ *Đối với những nơi không thực hiện hợp nhất, sáp nhập:* Đoàn Chủ tịch điều hành bầu Ban Chấp hành khóa mới, Đoàn đại biểu đi dự đại hội cấp trên; Đoàn Chủ tịch xin ý kiến biểu quyết của Đại hội thông qua kết quả bầu cử.

- Ra mắt Ban Chấp hành khóa mới.
- Chia tay thành viên Ban Chấp hành khóa cũ (nếu có).
- Khen thưởng (nếu có).
- Thông qua dự thảo Nghị quyết Đại hội.
- Bế mạc Đại hội.
- Chào cờ (Quốc ca).

1.8. Các văn bản khác

Diễn văn khai mạc, bế mạc; Nghị quyết đại hội; các bài phát biểu của lãnh đạo cấp ủy, Mặt trận Tổ quốc, Hội Liên hiệp Phụ nữ các cấp trên; phụ lục số liệu... cần được phân công chuẩn bị cụ thể, kịp thời, chất lượng, chính xác.

2. Về công tác chuẩn bị nhân sự

2.1. Xây dựng Đề án nhân sự

Căn cứ các Nghị quyết, Chỉ thị, chỉ đạo của Đảng về chỉ đạo Đại hội Đảng các cấp và Đại hội Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội, Hướng dẫn của Mặt trận Tổ quốc về công tác tổ chức, cán bộ; quy định của Điều lệ Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam, Hội Liên hiệp Phụ nữ các cấp xây dựng Đề án nhân sự Ban Chấp hành, Ban Thường vụ, các chức danh chủ chốt và Đề án nhân sự Ủy ban Kiểm tra, tập trung vào một số nội dung chủ yếu sau:

- Tổng kết công tác nhân sự của nhiệm kỳ trước, tập trung đánh giá bối cảnh, tình hình, kết quả đạt được, hạn chế, tồn tại; chỉ rõ nguyên nhân hạn chế, nhất là nguyên nhân chủ quan, rút ra bài học kinh nghiệm.

- Xây dựng Đề án nhân sự bảo đảm nguyên tắc, quy định của Đảng, Nhà nước, của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và Điều lệ Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam. Việc lựa chọn, giới thiệu nhân sự tham gia Ban Chấp hành, Ban Thường vụ, Ủy ban Kiểm tra và các chức danh chủ chốt của các cấp Hội đảm bảo tiêu chuẩn, điều kiện, phù hợp với yêu cầu nhiệm vụ theo bộ máy mới sau khi sắp xếp, tinh gọn; chú trọng các tiêu chí về phẩm chất đạo đức, năng lực, uy tín và khả năng lãnh đạo. Xây dựng Ban Chấp hành các cấp với phương châm chất lượng tốt, số lượng, cơ cấu hợp lý, đảm bảo tính kế thừa và phát triển; chú trọng cán bộ trẻ, cán bộ người dân tộc thiểu số, cán bộ có trình độ khoa học, công nghệ và cán bộ có kinh nghiệm thực tiễn, đảm bảo tính liên hiệp rộng rãi và sự đại diện của các thành phần phụ nữ tiêu biểu, phù hợp với thực tiễn địa phương. Phát huy vai trò nòng cốt của tổ chức Hội trong giới thiệu nguồn cán bộ nữ cho Đảng, Nhà nước.

- Đề án nhân sự cần được thảo luận dân chủ, kỹ lưỡng, phát huy trí tuệ tập thể và trách nhiệm người đứng đầu.

2.2. Tiêu chuẩn Ủy viên Ban Chấp hành, Ban Thường vụ, các chức danh chủ chốt

a) Tiêu chuẩn Ủy viên Ban Chấp hành: Việc lựa chọn, giới thiệu nhân sự tham gia Ban Chấp hành khóa mới quán triệt sâu sắc Nghị quyết số 26-NQ/TW, ngày 19/5/2018 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về tập trung xây dựng đội ngũ cán bộ các cấp, nhất là cấp chiến lược, đủ phẩm chất, năng lực và uy tín, ngang tầm nhiệm vụ; tiêu chuẩn cán bộ nêu tại Quy định số 89-QĐ/TW, ngày 04/8/2017 của Bộ Chính trị về khung tiêu chuẩn chức danh, định hướng khung tiêu chí đánh giá cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp, Quy định số 214-QĐ/TW, ngày 02/01/2020 của Bộ Chính trị khóa XII về khung tiêu chuẩn chức danh, tiêu chí đánh giá cán bộ thuộc diện Ban Chấp hành Trung ương, Bộ Chính trị, Ban Bí thư

quản lý; các quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước về tiêu chuẩn chức danh cán bộ.

b) Tiêu chuẩn Ủy viên Ban Thường vụ, các chức danh chủ chốt:

- Ngoài đáp ứng tiêu chuẩn của Ủy viên Ban Chấp hành, người tham gia Ban Thường vụ là những người tiêu biểu trong Ban Chấp hành. Đối với Chủ tịch, Phó Chủ tịch phải là người qua thực tiễn thể hiện có năng lực quản lý, lãnh đạo; có tư duy đổi mới, khả năng tổng hợp; có khả năng tham mưu, đề xuất và tổ chức thực hiện các chủ trương của Ban Chấp hành, Ban Thường vụ.

- Về trình độ chuyên môn, lý luận chính trị và các điều kiện khác: Thực hiện theo quy định chung của Đảng, Nhà nước, của địa phương, đơn vị về từng chức danh cụ thể.

- Đối với cơ cấu phụ nữ tiêu biểu: Nhân sự không nhất thiết phải bảo đảm các điều kiện, tiêu chuẩn như cán bộ, công chức, viên chức tham gia Ban Chấp hành, Ban Thường vụ.

2.3. Cơ cấu Ban Chấp hành

- Cán bộ Hội:

+ Cấp tỉnh: Đảm bảo cơ cấu Thường trực Hội Liên hiệp Phụ nữ cấp tỉnh; lãnh đạo/công chức phụ trách các lĩnh vực hoạt động của Ban Công tác phụ nữ ở các tỉnh, thành; đại diện Chủ tịch Hội Liên hiệp Phụ nữ các xã, phường, đặc khu; đại diện lãnh đạo Ban Phụ nữ Công an và Quân đội; đại diện nữ lãnh đạo, quản lý các ban tham mưu, giúp việc chung của Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể cấp tỉnh.

+ Cấp xã: Đảm bảo cơ cấu gồm Chủ tịch, Phó Chủ tịch, đại diện công chức chuyên trách công tác Hội, công tác Mặt trận và các chi hội trưởng. Trường hợp, các xã, phường, đặc khu có quá nhiều chi hội, việc cơ cấu số lượng chi hội trưởng cho phù hợp sẽ do Ban Chấp hành Hội Liên hiệp Phụ nữ cấp tỉnh hướng dẫn.

- *Cơ cấu ngành và cá nhân tiêu biểu:* Nhân sự giới thiệu phải là lãnh đạo các ban, ngành, đoàn thể có nhiều hoạt động liên quan đến công tác bình đẳng giới và sự phát triển của phụ nữ (trường hợp đặc biệt, có thể cơ cấu nhân sự đang trong quy hoạch chức danh lãnh đạo) và cá nhân tiêu biểu là người đứng đầu đơn vị, tổ chức ngoài Nhà nước hoặc tiêu biểu ở một lĩnh vực hoạt động.

- *Cơ cấu tổ chức thành viên (Hiệp hội Nữ Doanh nhân, Hội Nữ trí thức...):* Nhân sự giới thiệu phải là lãnh đạo các tổ chức thành viên.

- *Về cơ cấu độ tuổi:* Đảm bảo hài hoà các độ tuổi tham gia Ban Chấp hành, trong đó dưới 40 tuổi khoảng 15 - 20%.

2.4. Thời điểm tính độ tuổi tham gia Ban Chấp hành (áp dụng đối với nhân sự là cán bộ, công chức, viên chức)

Thời điểm tính độ tuổi tham gia Ban Chấp hành là thời điểm bắt đầu tổ chức đại hội ở mỗi cấp: Cấp xã tính từ tháng 8/2025, cấp tỉnh tính từ tháng 9/2025.

2.5. Độ tuổi tham gia Ban Chấp hành, các chức danh chủ chốt (áp dụng đối với nhân sự là cán bộ, công chức, viên chức)

Đối với các đồng chí lần đầu tham gia Ban Chấp hành, chức danh chủ chốt phải còn thời gian công tác ít nhất trọn 1 nhiệm kỳ trở lên tại thời điểm bắt đầu tổ chức đại hội đại biểu phụ nữ ở mỗi cấp.

Đối với các đồng chí được giới thiệu tái cử uỷ viên Ban Chấp hành phải còn thời gian công tác ít nhất từ 48 tháng trở lên tại thời điểm bắt đầu tổ chức đại hội đại biểu phụ nữ ở mỗi cấp. Đối với nhân sự tái cử chức danh chủ chốt: Thực hiện theo Chỉ thị số 45-CT/TW ngày 14/4/2025 của Bộ Chính trị về đại hội đảng bộ các cấp tiến tới Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng.

2.6. Số lượng Ủy viên Ban Chấp hành, Ủy viên Ban Thường vụ, các chức danh chủ chốt cấp tỉnh

- *Số lượng uỷ viên Ban Chấp hành:* Căn cứ số lượng Ủy viên Ban Chấp hành của Hội Liên hiệp Phụ nữ các tỉnh, thành trước khi sáp nhập và số lượng uỷ viên Ban Chấp hành hiện có sau khi sáp nhập; xét tính chất, phạm vi hoạt động và yêu cầu tinh gọn bộ máy, dự kiến số lượng uỷ viên Ban Chấp hành Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh, thành nhiệm kỳ 2025 - 2030 như sau:

+ Đối với đơn vị không hợp nhất, sáp nhập: Số lượng uỷ viên Ban Chấp hành Hội Liên hiệp Phụ nữ các tỉnh, thành phố không quá số lượng theo Đề án nhiệm kỳ 2021-2026;

+ Đối với đơn vị hợp nhất, sáp nhập: Số lượng uỷ viên Ban Chấp hành Hội Liên hiệp Phụ nữ các tỉnh, thành phố khoảng 45 đến 55 uỷ viên, riêng Hội Liên hiệp Phụ nữ Thành phố Hồ Chí Minh không quá 75 uỷ viên.

- *Số lượng uỷ viên Ban Thường vụ:* Không quá 1/3 số uỷ viên Ban Chấp hành.

- *Số lượng Phó Chủ tịch:*

+ Đối với đơn vị không hợp nhất, sáp nhập: Số lượng Phó Chủ tịch không quá số lượng theo Đề án nhiệm kỳ 2021-2026;

+ Đối với đơn vị hợp nhất, sáp nhập: Số lượng Phó Chủ tịch các tỉnh, thành từ 02 đến 03 Phó Chủ tịch, riêng Thành phố Hồ Chí Minh không quá 04 Phó Chủ tịch. Những địa phương sau hợp nhất, sáp nhập có số lượng cấp Phó nhiều hơn số lượng nêu trên, đề nghị chủ động đề xuất cấp uỷ để giữ nguyên số lượng hiện có và sẽ giảm dần trong thời gian 05 năm. Các trường hợp đặc biệt do cấp uỷ cùng cấp quyết định trên cơ sở ý kiến thống nhất của Hội cấp trên trực tiếp.

2.7. Số lượng Ủy viên Ban Chấp hành, Ủy viên Ban Thường vụ, các chức danh chủ chốt cấp xã

- **Số lượng ủy viên Ban Chấp hành:** Căn cứ tỷ lệ bình quân số ủy viên Ban Chấp hành các xã, phường trước khi hợp nhất, sáp nhập và tỷ lệ bình quân số ủy viên Ban Chấp hành các xã, phường sau khi hợp nhất, sáp nhập, dự kiến số lượng ủy viên Ban Chấp hành cấp xã nhiệm kỳ 2025 - 2030:

+ Đối với địa phương, đơn vị không hợp nhất, sáp nhập: Số lượng ủy viên Ban Chấp hành không quá số lượng theo Đề án nhiệm kỳ 2021-2026;

+ Đối với địa phương, đơn vị hợp nhất, sáp nhập: Số lượng ủy viên Ban Chấp hành các xã, phường, đặc khu không quá 50 ủy viên.

- **Số lượng ủy viên Ban Thường vụ:** Không quá 1/3 số lượng ủy viên Ban Chấp hành.

- **Số lượng Phó Chủ tịch:** Từ 01 đến 02 Phó Chủ tịch. Những địa phương sau hợp nhất, sáp nhập có số lượng cấp Phó nhiều hơn số lượng nêu trên, đề nghị chủ động đề xuất cấp ủy để giữ nguyên số lượng hiện có và sẽ giảm dần trong thời gian 05 năm. Các trường hợp đặc biệt do cấp ủy cùng cấp quyết định trên cơ sở ý kiến thống nhất của Hội cấp trên trực tiếp.

3. Về quy mô tổ chức đại hội

Số lượng đại biểu dự đại hội và việc bầu đại biểu dự đại hội cấp trên phù hợp với cơ cấu tổ chức bộ máy mới sau sắp xếp ở mỗi cấp.

3.1. Thành phần đại biểu dự Đại hội

- Đại biểu chính thức: Cơ cấu đại biểu, gồm:

- + Đại biểu đương nhiên là Ủy viên Ban Chấp hành;
- + Đại biểu được giới thiệu từ chi hội (đối với đại hội đại biểu phụ nữ cấp xã);
- + Đại biểu chỉ định: Số lượng không quá 10% tổng số đại biểu do Ban Chấp hành cấp triệu tập quyết định.

- Đại biểu khách mời: Tùy tình hình cụ thể của từng địa phương, đơn vị để quyết định số lượng, thành phần khách mời phù hợp.

3.2. Số lượng đại biểu chính thức dự đại hội

Đại biểu dự đại hội cấp trên do Ban Chấp hành cấp triệu tập quyết định, gồm những đại biểu tiêu biểu trên các lĩnh vực, có khả năng đóng góp vào sự thành công của đại hội. Số lượng đại biểu dự đại hội ở mỗi cấp phù hợp với cơ cấu tổ chức bộ máy mới sau sắp xếp và đặc điểm tình hình của địa phương, đơn vị.

- **Định hướng cơ sở để xác định số lượng đại biểu:**

- + Số đơn vị hành chính, đơn vị trực thuộc;
- + Số lượng hội viên, phụ nữ;

- + Số tổ chức thành viên;
- + Điều kiện kinh tế, xã hội của địa phương.
- Định hướng số lượng đại biểu ở mỗi cấp:
- + Cấp xã: Khoảng 100 đến 200 đại biểu.
- + Cấp tỉnh: Khoảng 200 đến 350 đại biểu. Riêng Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh Thanh Hoá, Nghệ An, Thành phố Hà Nội và Thành phố Hồ Chí Minh, số đại biểu có thể nhiều hơn nhưng không quá 450 đại biểu.

3.3. Đoàn đại biểu dự đại hội cấp trên trực tiếp

Căn cứ vào số lượng hội viên, số đầu mối trực thuộc và vị trí đặc thù của từng tổ chức, Ban Chấp hành cấp triệu tập phân bổ số lượng đại biểu dự Đại hội cho phù hợp.

- *Tiêu chuẩn:*

+ Là những cán bộ, hội viên, phụ nữ tiêu biểu trong phong trào phụ nữ và hoạt động công tác Hội; được bầu từ đại hội cấp dưới /hội nghị Chi hội phụ nữ theo số lượng và cơ cấu cấp tổ chức đại hội phân bổ.

+ Có khả năng tham gia đóng góp vào nội dung của đại hội và tuyên truyền, phổ biến kết quả đại hội.

- *Tổ chức bầu đại biểu:*

+ Việc bầu đại biểu dự Đại hội phải căn cứ vào Điều lệ Hội; Hướng dẫn thực hiện Điều lệ và Quy chế bầu cử trong hệ thống Hội; Quyết định phân bổ đại biểu của Hội cấp trên trực tiếp.

+ Đại hội được bầu một số đại biểu dự khuyết để thay thế đại biểu chính thức dự đại hội cấp trên khi đại biểu chính thức vắng mặt.

Đối với Hội Liên hiệp Phụ nữ cấp tỉnh và cấp xã hợp nhất, sáp nhập, không thực hiện bầu đoàn đại biểu dự đại hội cấp trên, Đoàn Chủ tịch/Ban Thường vụ Hội Liên hiệp Phụ nữ cấp trên trực tiếp phân bổ số lượng, chỉ định đại biểu dự Đại hội đại biểu phụ nữ cấp trên căn cứ theo Đề án đoàn đại biểu dự Đại hội.

3.4. Về công tác tuyên truyền Đại hội

- *Nội dung tuyên truyền:*

+ Những quan điểm, chủ trương của Đảng, tư tưởng Hồ Chí Minh và chính sách, luật pháp của Nhà nước về bình đẳng giới, sự tiến bộ của phụ nữ và công tác phụ nữ; đặc biệt là Nghị quyết số 11-NQ/TW ngày 27/4/2007 của Bộ Chính trị khóa X về “Công tác phụ nữ thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước”, Chỉ thị số 21-CT/TW ngày 20/1/2018 của Ban Bí thư về tiếp tục đẩy mạnh công tác phụ nữ trong tình hình mới; Luật Bình đẳng giới, Luật Phòng chống bạo lực gia đình...

+ Sự trưởng thành và lớn mạnh của tổ chức Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam qua các kỳ đại hội, những đóng góp nổi bật của Hội đối với phong trào phụ nữ và sự phát triển kinh tế - xã hội của đất nước, đặc biệt trong giai đoạn hội nhập kinh tế quốc tế và cách mạng công nghiệp 4.0; những thành tựu đạt được của các cấp Hội trong nhiệm kỳ 2021 - 2025, các mô hình hoạt động hiệu quả, các gương tập thể và cá nhân điển hình tiên tiến xuất sắc, các nhân tố mới trên các lĩnh vực, đặc biệt trong các phong trào thi đua, cuộc vận động do Hội và địa phương phát động, học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; bài học kinh nghiệm trong công tác chỉ đạo và thực hiện hoạt động Hội và phong trào phụ nữ.

+ Ý nghĩa, tầm quan trọng, diễn biến, kết quả của Đại hội phụ nữ các cấp hướng tới Đại hội đại biểu Phụ nữ toàn quốc lần thứ XIV, tập trung làm rõ định hướng đổi mới và đột phá trong nhiệm kỳ theo tinh thần Chỉ thị số 21-CT/TW ngày 20/1/2018 của Ban Bí thư về tiếp tục đẩy mạnh công tác phụ nữ trong tình hình mới.

+ Những ý kiến đóng góp của các cấp Hội và các tầng lớp phụ nữ vào dự thảo văn kiện Đại hội đại biểu Phụ nữ toàn quốc lần thứ XIV, Điều lệ Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam sửa đổi; phản ánh kịp thời và đầy đủ tâm tư, nguyện vọng chính đáng; những vấn đề quan tâm của cán bộ, hội viên, phụ nữ trong hoạt động và phong trào thi đua của các cấp Hội và các tầng lớp phụ nữ lập thành tích chào mừng Đại hội đại biểu phụ nữ các cấp và Đại hội đại biểu phụ nữ toàn quốc lần thứ XIV.

+ Kết quả thực hiện các phong trào thi đua, công trình chào mừng Đại hội đại biểu Phụ nữ toàn quốc lần thứ XIV.

- Các hoạt động tuyên truyền:

+ Trước và trong Đại hội: Tổ chức đợt sinh hoạt hội viên về Đại hội theo nội dung tài liệu sinh hoạt hội viên do Trung ương Hội phát hành; Tổ chức tuyên truyền trong các cấp Hội, chỉ đạo các kênh tuyên truyền của Hội và phối hợp với các cơ quan tuyên truyền, các phương tiện thông tin đại chúng tại địa phương, loa truyền thanh các xã, phường tuyên truyền về Đại hội; Hội Liên hiệp Phụ nữ các tỉnh/thành phố, đơn vị trực thuộc phối hợp với các báo, đài phát thanh, truyền hình địa phương tuyên truyền về Đại hội, ra thông tin, trang báo chào mừng Đại hội.

+ Sau Đại hội: Tổ chức các hoạt động chào mừng thành công Đại hội phù hợp với tình hình thực tế (mít tinh, văn nghệ, diễn đàn, tọa đàm...); Báo cáo kết quả Đại hội với lãnh đạo cấp ủy, báo cáo viên các cấp và thông báo nhanh kết quả Đại hội tới cán bộ, hội viên, phụ nữ tại địa phương; Tiếp tục tuyên truyền trong các cấp

Hội, chỉ đạo các kênh tuyên truyền của Hội và phối hợp với các cơ quan tuyên truyền của địa phương, đơn vị tuyên truyền về thành công của Đại hội.

- Hình thức tuyên truyền: Chú trọng đẩy mạnh công tác tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng, các nền tảng mạng xã hội để Đại hội đại biểu phụ nữ các cấp và Đại hội đại biểu Phụ nữ toàn quốc lần thứ XIV thực sự là sự kiện chính trị trọng đại của phụ nữ Việt Nam.

3.5. Về thời gian tiến hành Đại hội

Trên cơ sở lãnh đạo của cấp uỷ cùng cấp, Hội cấp trên trực tiếp và tình hình sắp xếp tổ chức bộ máy tại các địa phương, đơn vị, các cấp Hội chủ động xây dựng kế hoạch tổ chức đại hội ngay sau Đại hội đảng và Đại hội Mặt trận Tổ quốc cùng cấp, theo tiến độ cụ thể như sau:

- Đại hội đại biểu phụ nữ cấp xã: hoàn thành trước ngày 31/11/2025;
- Đại hội đại biểu phụ nữ cấp tỉnh: hoàn thành trước ngày 31/12/2025.

3.6. Cách xác định nhiệm kỳ Đại hội

- Thực hiện thống nhất nhiệm kỳ hoạt động của Đại hội đại biểu phụ nữ cấp xã, cấp tỉnh là 2025 - 2030.

- Số thứ tự nhiệm kỳ được xác định như sau:

+ Đối với các địa phương, đơn vị không thực hiện hợp nhất, sáp nhập: Số thứ tự nhiệm kỳ nối tiếp số thứ tự nhiệm kỳ hiện tại;

+ Đối với các địa phương, đơn vị thực hiện hợp nhất, sáp nhập: Số thứ tự nhiệm kỳ thực hiện như cách xác định nhiệm kỳ Đại hội Đảng cấp tỉnh/cấp xã.

3.7. Duyệt công tác chuẩn bị Đại hội các cấp

(1) Thẩm quyền duyệt

Thường trực Trung ương Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam duyệt Đại hội đại biểu phụ nữ cấp tỉnh; Ban Thường vụ Hội Liên hiệp Phụ nữ cấp tỉnh duyệt Đại hội đại biểu phụ nữ cấp xã.

(2) Thành phần duyệt Đại hội

- Duyệt đại hội cấp tỉnh:
 - + Thường trực Trung ương Hội và Lãnh đạo Ban công tác phụ nữ.
 - + Tập thể Ban Thường vụ Hội Liên hiệp Phụ nữ cấp tỉnh được duyệt và bộ phận chuyên môn được phân công chủ trì các công việc chuẩn bị tổ chức đại hội.

- Duyệt đại hội cấp xã:

- + Ban Thường vụ Hội Liên hiệp Phụ nữ cấp tỉnh.
- + Ban Thường vụ Hội Liên hiệp Phụ nữ cấp xã.

(3) Thời gian gửi hồ sơ và duyệt Đại hội

- Thời gian duyệt Đại hội: Chậm nhất 30 ngày trước khi tổ chức Đại hội.

- Thời gian gửi hồ sơ duyệt Đại hội lên Hội Liên hiệp Phụ nữ cấp trên trực tiếp: Chậm nhất 15 ngày trước ngày duyệt Đại hội.

(4) Hồ sơ duyệt đại hội

- Đề án (hoặc kế hoạch) tổ chức Đại hội;
- Dự thảo chương trình Đại hội;
- Dự thảo Báo cáo chính trị;
- Dự thảo Báo cáo kiểm điểm hoạt động của Ban Chấp hành trong nhiệm kỳ;
- Dự thảo Nghị quyết đại hội.
- Đối với đơn vị thực hiện bầu cử Ban Chấp hành khóa mới: Đề án nhân sự Ban Chấp hành, Ủy ban Kiểm tra và Đoàn đại biểu đi dự Đại hội cấp trên (kèm theo danh sách trích ngang lý lịch nhân sự dự kiến); nhân sự giới thiệu bầu Chủ tịch, Phó Chủ tịch phải kèm lý lịch theo mẫu 2C; trích ngang lý lịch dự kiến nhân sự Đoàn đại biểu đi dự Đại hội cấp trên. Ngoài các hồ sơ trên, đối với Hội Liên hiệp Phụ nữ cấp tỉnh, phải trình hồ sơ nhân sự giới thiệu bầu vào Ủy ban Kiểm tra, Chủ nhiệm, Phó Chủ nhiệm Ủy ban Kiểm tra).

- Đối với đơn vị thực hiện chỉ định Ban Chấp hành khóa mới: Tờ trình đề nghị chỉ định của Ban Chấp hành triệu tập Đại hội; Đề án và nhân sự dự kiến chỉ định Ban Chấp hành, Ban Thường vụ, Chủ tịch, Phó Chủ tịch, Ủy ban Kiểm tra (nếu có) khóa mới và đoàn đại biểu đi dự đại hội đoàn cấp trên. Danh sách trích ngang và tóm tắt lý lịch của nhân sự chỉ định. Đối với nhân sự chủ chốt, gửi lý lịch 2C (bản gốc có dán ảnh mới nhất và có xác nhận của cấp ủy đảng hoặc lãnh đạo đơn vị đối với những nơi chưa có cấp ủy).

Hồ sơ duyệt Đại hội phải xin ý kiến của cấp ủy Đảng và Mặt trận Tổ quốc cùng cấp trước khi báo cáo lên Hội Liên hiệp Phụ nữ cấp trên trực tiếp.

(5) Địa điểm, hình thức duyệt: Căn cứ tình hình thực tế, Hội Liên hiệp Phụ nữ cấp trên trực tiếp quyết định địa điểm duyệt và hình thức trực tiếp hoặc trực tuyến.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Cấp Trung ương

- Ban hành các văn bản chỉ đạo; hướng dẫn theo dõi, đánh giá; thông báo, rút kinh nghiệm về đại hội từng cấp; phân công Ủy viên Ban Chấp hành, Đoàn Chủ tịch chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra công tác chuẩn bị và tổ chức Đại hội các cấp theo Cụm thi đua; kịp thời giải quyết những khó khăn, vướng mắc trong quá trình chuẩn bị, tổ chức đại hội các cấp Hội địa phương.

- Tập huấn cho Hội Liên hiệp Phụ nữ các tỉnh/thành và đơn vị trực thuộc về công tác chuẩn bị đại hội.

- Gửi Đề cương Báo cáo chính trị trình Đại hội đại biểu Phụ nữ toàn quốc và gợi ý thảo luận, đề xuất nội dung sửa đổi, bổ sung Điều lệ Hội để đảm bảo cho việc tổ chức lấy ý kiến kịp thời, chất lượng.

- Duyệt báo cáo và Đề án nhân sự Đại hội đại biểu phụ nữ cấp tỉnh sau khi Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh, thành trình Ban Thường vụ tỉnh uỷ, thành uỷ và Đảng uỷ Mặt trận Tổ quốc tỉnh.

- Xây dựng kế hoạch, lựa chọn tỉnh, thành và tổ chức Đại hội điểm cấp tỉnh.

2. Hội Liên hiệp Phụ nữ các tỉnh, thành phố

- Tổ chức quán triệt các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn Đại hội của Trung ương; ban hành Kế hoạch tổ chức Đại hội đại biểu phụ nữ các cấp; chọn từ 1 đến 2 đơn vị tổ chức Đại hội điểm cấp xã để rút kinh nghiệm.

- Thành lập các tiểu ban hoặc tổ giúp việc phục vụ đại hội cấp mình, gồm: tiểu ban văn kiện, nhân sự, tuyên truyền, hậu cần. Từng tiểu ban/tổ giúp việc lên lịch hoạt động cụ thể để chủ động chuẩn bị đảm bảo tiến độ, chất lượng; phân công Ủy viên Ban Chấp hành, Ban Thường vụ chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra công tác chuẩn bị và tổ chức Đại hội của Hội cấp dưới.

- Trình xin ý kiến tỉnh/thành uỷ, Ban Thường trực Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh trước khi báo cáo, xin ý kiến Hội cấp trên về Báo cáo chính trị; Đề án nhân sự Ban Chấp hành, Ban Thường vụ, Chủ tịch, Phó Chủ tịch; khi được tỉnh/thành uỷ, Ban Thường trực Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và Hội cấp trên đồng ý mới tiến hành Đại hội

- Sau Đại hội, Ban Chấp hành khóa mới tổ chức rút kinh nghiệm về công tác chuẩn bị và tổ chức đại hội; báo cáo cấp trên chuẩn y nhân sự Ban Chấp hành, Ban Thường vụ, các chức danh chủ chốt; xây dựng quy chế làm việc, xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội.

3. Đại hội đại biểu phụ nữ trong lực lượng Công an và Quân đội

Căn cứ quy định của Điều lệ Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam, Hướng dẫn của Đoàn Chủ tịch Trung ương Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam; căn cứ chỉ đạo của Đảng uỷ Công an Trung ương, Quân uỷ Trung ương - Bộ Quốc phòng, Hướng dẫn của Tổng cục Chính trị Quân đội Nhân dân Việt Nam, các đơn vị tổ chức Đại hội phù hợp với tình hình thực tiễn đặc thù của ngành và ban hành kế hoạch, hướng dẫn riêng.

4. Đối với các tổ chức thành viên

- Tích cực tham gia đóng góp ý kiến vào dự thảo văn kiện Đại hội đại biểu phụ nữ cùng cấp và đề xuất nội dung sửa đổi, bổ sung Điều lệ Hội (nếu có);

- Bầu đoàn đại biểu đi dự Đại hội đại biểu phụ nữ theo phân bổ của cấp triệu tập Đại hội.

Căn cứ Hướng dẫn này, đề nghị Ban Thường vụ Hội Liên hiệp Phụ nữ các tỉnh/thành, Ban Phụ nữ Công an nhân dân, Ban Phụ nữ Quân đội báo cáo cấp uỷ Đảng về chủ trương tổ chức Đại hội đại biểu phụ nữ các cấp; xây dựng Kế hoạch hướng dẫn, triển khai thực hiện đảm bảo kịp thời, chất lượng.

Trong quá trình triển khai, nếu có khó khăn, vướng mắc đề nghị Hội Liên hiệp Phụ nữ các tỉnh, thành phố, đơn vị phản ánh kịp thời về Đoàn Chủ tịch Trung ương Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam (thông qua Ban Công tác Phụ nữ, đ/c Lương Thị Thuỷ, Phó Trưởng ban, điện thoại: 0902.197.857).

Nơi nhận:

- Ban Bí thư TW Đảng;
- Ban Tổ chức TW Đảng;
- Ban Tuyên giáo và Dân vận TW;
- Đảng uỷ Công an TW;
- Tổng cục Chính trị (Bộ Quốc phòng);
- Đảng uỷ MTTQ, CĐTTW;
- Ban Thường trực UB TW MTTQ Việt Nam;
- Ban Thường vụ các tỉnh, thành uỷ;
- Ban Tổ chức các tỉnh, thành uỷ;
- BTV các tỉnh/thành Hội, 2 đơn vị;
- Các tổ chức thành viên;
- Uỷ viên BCH TW Hội;
- Lưu: VT, CTPN.

**TM. ĐOÀN CHỦ TỊCH
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Thị Tuyền